TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 836/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 519/2026/TLST-HN ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị Kim T**, sinh năm 1985.

Số căn cước công dân: 079185018985.

HKTT: 101/51 Ấp B, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: 257/18/7E Ấp I, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Trường H**, sinh năm 1981.

Số căn cước công dân: 075081007509.

HKTT: Ấp C, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện tại: 257/18/7E Ấp I, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Nguyễn Trường H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Kim T và ông Nguyễn Trường H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Trường T1, sinh ngày 27/4/2015 và Nguyễn Đỗ Ngọc H1 sinh ngày 04/10/2018.

Bà Đỗ Thị Kim T và ông Nguyễn Trường H thống nhất giao trẻ Nguyễn Trường T1 và trẻ Nguyễn Đỗ Ngọc H1 cho bà Đỗ Thị Kim T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi 02 trẻ trưởng thành đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Trường H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng/tháng. Bắt đầu cấp dưỡng khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi trẻ trẻ Nguyễn Trường T1 và trẻ Nguyễn Đỗ Ngọc H1 trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Đỗ Thị Kim T có đơn yêu cầu thi hành án mà Nguyễn Trường H không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84, khoản 2 Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự tự khai không có.

- Về nợ chung: Các bên đương sự tự khai không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Đỗ Thị Kim T tự nguyện chịu được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0019808 ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đỗ Thị Kim T đã nộp đủ án phí và được nhận lại số tiền là 150.000 đồng.

Án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng 150.000 đồng ông H chịu. Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 – Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh) (GCNKH số 19, quyển số 01/2015, ngày 26/01/2015);
- Phòng THADS khu vực 8 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Hồng Hải